

Số: 5249/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2014

CHI CỤC VĂN THƯ-LƯU TRỮ

Số: 1244  
Ngày: 28/10/14  
Chuyên: .....  
Lưu hồ sơ số: .....

**QUYẾT ĐỊNH**

Về ban hành Danh mục thành phần hồ sơ, tài liệu quận, huyện  
nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ Quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức;

Căn cứ Công văn số 102/VTLTNN-NVĐP ngày 04 tháng 3 năm 2004 của Cục Lưu trữ Nhà nước về việc ban hành Danh mục mẫu thành phần tài liệu tiêu biểu thuộc diện nộp lưu vào Lưu trữ huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 918/TTr-SNV ngày 14 tháng 10 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thành phần hồ sơ, tài liệu quận, huyện nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh (Chi cục Văn thư - Lưu trữ thuộc Sở Nội vụ).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Nội vụ chỉ đạo Chi cục Văn thư - Lưu trữ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các quận - huyện trong việc xây dựng Danh mục tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố.

Ủy ban nhân dân quận - huyện căn cứ vào bản Danh mục tài liệu nộp lưu và chức năng, nhiệm vụ cụ thể của quận - huyện để xây dựng Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu của đơn vị; chỉnh lý sắp xếp tài liệu tồn đọng và chọn lọc những tài liệu có giá trị lịch sử để nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chi cục trưởng Chi cục Văn thư - Lưu trữ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Cục VT&LTNN;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐNDTP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ;
- Chi cục VTLT (3b);
- VPUB: Các PVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX/VN) D. 50



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Hứa Ngọc Thuận*  
**Hứa Ngọc Thuận**



**DANH MỤC  
THÀNH PHẦN HỒ SƠ, TÀI LIỆU QUẬN, HUYỆN NỘP LƯU VÀO  
LƯU TRỮ LỊCH SỬ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **5249/QĐ-UBND**  
ngày **23** tháng 10 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

**Phần I  
HƯỚNG DẪN VẬN DỤNG BẢN DANH MỤC**

**I. MỤC ĐÍCH, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

**1. Mục đích**

Tổ chức thu thập, xác định thành phần hồ sơ, tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn để giao nộp vào Lưu trữ lịch sử Thành phố theo đúng quy định.

**2. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

a) Danh mục này căn cứ để quận - huyện rà soát, lựa chọn hồ sơ, tài liệu quản lý hành chính có thời hạn bảo quản vĩnh viễn nộp vào Lưu trữ lịch sử Thành phố;

Đối với thành phần tài liệu quản lý chuyên ngành cần lựa chọn chính xác những hồ sơ, tài liệu có thời hạn lưu trữ vĩnh viễn đã được Hội đồng xác định giá trị tài liệu đánh giá, kết luận để giao nộp vào Lưu trữ lịch sử Thành phố, tránh tình trạng giao nộp những tài liệu không có giá trị hoặc có giá trị lưu trữ hiện hành.

b) Danh mục này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức thuộc quận - huyện thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố.

**II. CẤU TẠO CỦA BẢN DANH MỤC**

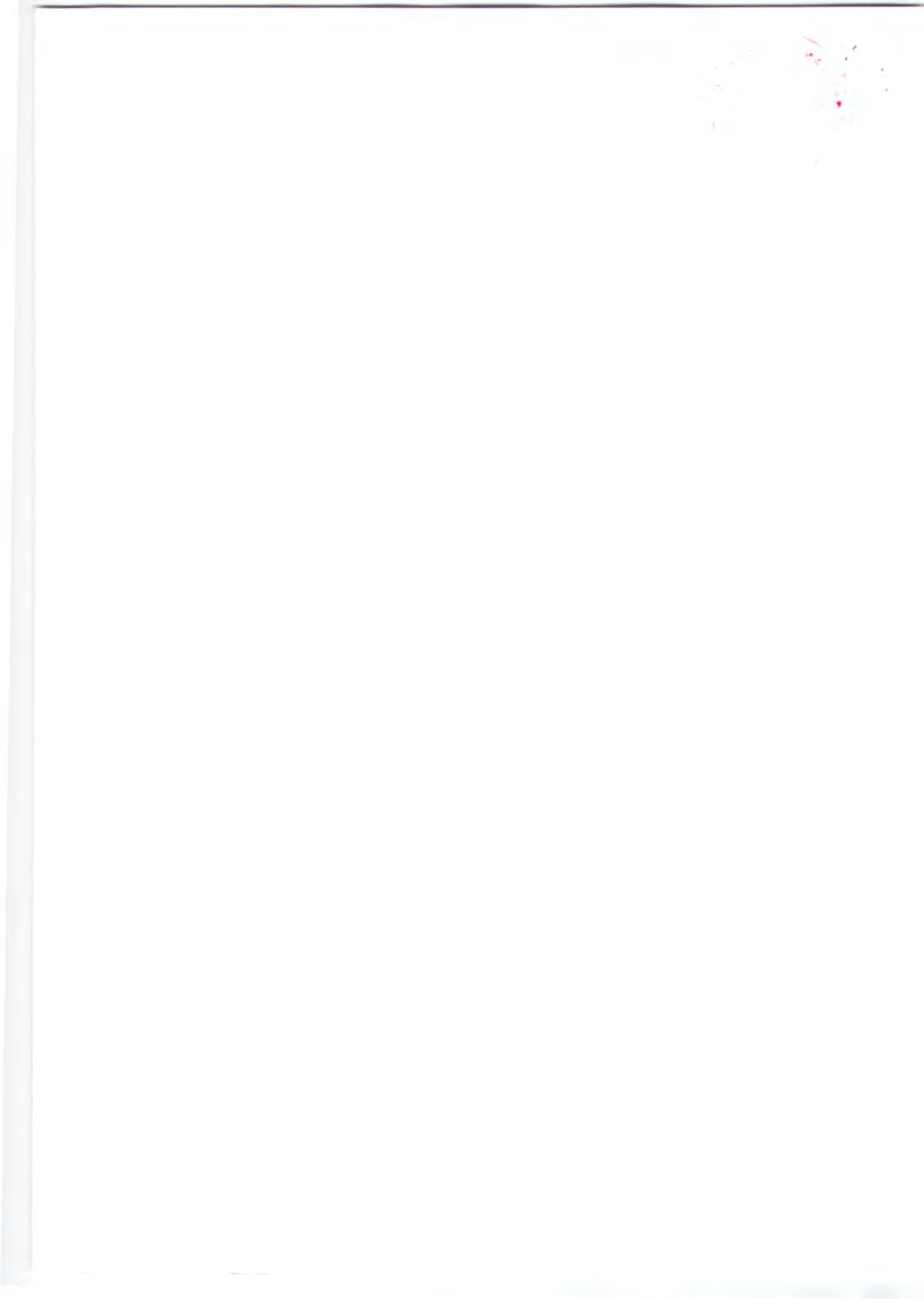
1. Thành phần cấu tạo trong bản Danh mục này được chia thành 3 nhóm, gồm: nhóm tài liệu của Hội đồng nhân dân; nhóm tài liệu của Ủy ban nhân dân; nhóm tài liệu tổ chức Đảng và các đoàn thể trong cơ quan Ủy ban nhân dân quận - huyện.

2. Ngoài những hồ sơ, tài liệu đã được lập trong Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này, trong quá trình xây dựng Danh mục triển khai thu nhập, chỉnh lý nếu phát sinh hồ sơ, tài liệu khác có giá trị lịch sử về các mặt hoạt động của địa phương mà chưa đưa vào trong Danh mục này, đề nghị các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bổ sung vào Phòng hoặc khối tài liệu của cơ quan theo quy định và giao nộp vào Lưu trữ lịch sử Thành phố.

Đối với những văn bản của các cơ quan Trung ương được sao gửi cho quận, huyện và các văn bản của Thành phố gửi chung cho quận, huyện thì công chức, viên chức phụ trách xử lý phải lập thành hồ sơ nguyên tắc và được lưu giữ tại cơ quan, tổ chức không phải nộp vào Lưu trữ lịch sử Thành phố.

Đối với hồ sơ về xây dựng các công trình cơ bản chỉ nộp lưu những hồ sơ về các công trình có tính chất điển hình (căn cứ vào mức vốn đầu tư của công trình, về quy mô, tính mới mẻ của công trình...)/.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**





**Phần II**  
**DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ, TÀI LIỆU QUẬN - HUYỆN NỘP LƯU VÀO**  
**LƯU TRỮ LỊCH SỬ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **5249/QĐ-UBND**  
ngày **23** tháng 10 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	TÊN NHÓM HỒ SƠ, TÀI LIỆU	THỜI HẠN BẢO QUẢN
<b>A. TÀI LIỆU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN</b>		
1	Tài liệu của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố hướng dẫn về hoạt động của Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
2	Chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm, nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
3	Hồ sơ về các kỳ họp Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
4	Tài liệu tổng kết hoạt động hằng năm, nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
5	Hồ sơ về tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp ở quận - huyện.	Vĩnh viễn
6	Kế hoạch chuẩn bị cho công tác bầu cử Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
7	Tài liệu thống kê số lượng và chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
8	Tài liệu tổng kết công tác Bầu cử Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
9	Tài liệu, phim, ảnh, băng ghi âm, ghi hình những sự kiện quan trọng của Hội đồng nhân dân quận - huyện, xã, phường, thị trấn.	Vĩnh viễn
10	Tập lưu Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
11	Tài liệu về bầu cử các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân quận - huyện; phê chuẩn, miễn nhiệm, bãi nhiệm kết quả bầu cử của Hội đồng nhân dân cấp dưới.	Vĩnh viễn
12	Chương trình kế hoạch giám sát, kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân quận - huyện và các Ban của Hội đồng nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
<b>B. TÀI LIỆU ỦY BAN NHÂN DÂN</b>		
<b>I. TỔNG HỢP</b>		
<b>1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo chung</b>		
13	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về các vấn đề kinh tế, xã hội của quận - huyện.	Vĩnh viễn

14	Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác của Ủy ban nhân dân quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
15	Hồ sơ kiểm tra tình hình chỉ đạo, thực hiện các chế độ, quy định, chương trình về các vấn đề kinh tế, xã hội của quận - huyện.	Vĩnh viễn
16	Hồ sơ, tài liệu về các kỳ họp, hội nghị, tổng kết công tác năm, nhiều năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
17	Hồ sơ hội nghị, hội thảo nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn hoặc các sự kiện quan trọng của đất nước, của địa phương do Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện.	Vĩnh viễn
18	Hồ sơ xây dựng Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
19	Hồ sơ xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
20	Kỳ họp của Ủy ban nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân quận - huyện (thường kỳ, bất thường).	Vĩnh viễn
21	Kế hoạch, báo cáo công tác năm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
22	Tập văn bản quy phạm pháp luật của các xã, phường (gửi để báo cáo).	Vĩnh viễn
23	Sổ tay công tác của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện; Sổ ghi biên bản các cuộc họp của Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
24	Tài liệu về hoạt động của Lãnh đạo quận - huyện (báo cáo, bản thuyết trình/giải trình; trả lời chất vấn của cử tri, đại biểu Quốc hội; bài phát biểu của Lãnh đạo quận - huyện tại các sự kiện lớn,...).	Vĩnh viễn
	<b>2. Quy hoạch</b>	
25	Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác quy hoạch dài hạn, hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
26	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch tổng thể của quận - huyện.	Vĩnh viễn
27	Hồ sơ về xây dựng và tổ chức thực hiện đề án, dự án, chương trình mục tiêu của quận - huyện được phê duyệt.	Vĩnh viễn
28	Hồ sơ thẩm định, phê duyệt đề án chiến lược, đề án quy hoạch phát triển, đề án, dự án, chương trình mục tiêu của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của quận - huyện.	Vĩnh viễn
29	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch chi tiết các ngành (công nghiệp, thương mại, du lịch,...) trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
30	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch chi tiết các khu vực xã, phường.	

	<b>3. Kế hoạch</b>	
31	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác kế hoạch của quận - huyện.	Vĩnh viễn
32	Hồ sơ tài liệu về chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quận - huyện	Vĩnh viễn
33	Hồ sơ về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội dài hạn, hằng năm của các ngành và các xã, phường.	Vĩnh viễn
34	Kế hoạch triển khai thực hiện các đề án, dự án của quận - huyện.	Vĩnh viễn
35	Báo cáo thực hiện kế hoạch năm, nhiều năm của quận, huyện và các đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
36	Hồ sơ điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
37	Quyết định của Ủy ban nhân dân quận - huyện giao chỉ tiêu, kế hoạch nhà nước hằng năm cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
38	Hồ sơ về kiểm tra thực hiện kế hoạch công tác năm ở các đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
39	Hồ sơ, tài liệu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc quận - huyện.	Vĩnh viễn
40	Báo cáo về tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch (hằng năm hoặc một số năm) của quận - huyện.	Vĩnh viễn
41	Báo cáo của các ngành, các xã, phường, thị trấn về kết quả thực hiện kế hoạch hằng năm.	Vĩnh viễn
42	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác kế hoạch của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>4. Đầu tư</b>	
43	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về lĩnh vực đầu tư của quận - huyện.	Vĩnh viễn
44	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy định, hướng dẫn về lĩnh vực đầu tư của quận - huyện.	Vĩnh viễn
45	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác đầu tư dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
46	Hồ sơ kêu gọi đầu tư và quản lý vốn đầu tư của quận - huyện.	Vĩnh viễn
47	Hồ sơ thực hiện và thẩm định các dự án, đề án, chương trình mục tiêu về đầu tư.	Vĩnh viễn
48	Hồ sơ Hội nghị tổng kết, chuyên đề công tác đầu tư trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn

49	Hồ sơ về việc thẩm định, đấu thầu, phê duyệt các dự án đầu tư trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
50	Hồ sơ về các dự án, đề án, chương trình mục tiêu đầu tư của quận - huyện.	Vĩnh viễn
51	Dự toán ngân sách thực hiện kế hoạch đầu tư dài hạn, hằng năm của quận, huyện.	Vĩnh viễn
52	Hội nghị tổng kết/chuyên đề công tác đầu tư của quận - huyện.	Vĩnh viễn
<b>5. Thống kê</b>		
53	Hồ sơ xây dựng, ban hành các văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về thống kê của ngành.	Vĩnh viễn
54	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác thống kê, điều tra của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
55	Hồ sơ xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển công tác thống kê, chương trình điều tra thống kê của quận - huyện.	Vĩnh viễn
56	Hồ sơ, tài liệu thống kê, điều tra cơ bản về xã hội học trên địa bàn huyện (đời sống dân cư, nơi ăn ở, sinh hoạt, nghề nghiệp, tôn giáo...).	Vĩnh viễn
57	Các loại biểu, báo cáo thống kê định kỳ dài hạn, hằng năm hoặc đột xuất.	Vĩnh viễn
58	Hồ sơ, tài liệu về tổng điều tra dân số và lao động.	Vĩnh viễn
59	Hồ sơ, tài liệu về điều tra đất đai, nhà ở.	Vĩnh viễn
60	Hồ sơ, tài liệu về điều tra các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị, xã, phường trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
61	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác thống kê.	Vĩnh viễn
62	Báo cáo tổng hợp điều tra cơ bản.	Vĩnh viễn
<b>6. Pháp chế</b>		
63	Kế hoạch, báo cáo công tác pháp chế dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
64	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy định, hướng dẫn về công tác pháp chế do quận, huyện chủ trì.	Vĩnh viễn
<b>7. Quản trị, tài vụ</b>		
65	Quy chế, quy định về chế độ kế toán của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
66	Báo cáo tài chính của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
67	Báo cáo kiểm kê tài sản cố định 00 giờ ngày 01 tháng 01.	Vĩnh viễn



<b>II. NỘI VỤ - THANH TRA - TƯ PHÁP</b>		
	<b>1. Nội vụ</b>	
	<b>a) Địa giới hành chính</b>	
68	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy chế/quy định, hướng dẫn về công tác địa giới hành chính của quận - huyện	Vĩnh viễn
69	Chương trình, kế hoạch, công tác địa giới hành chính của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
70	Hồ sơ, tài liệu về đề án thành lập mới, nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới hành chính quận - huyện do UBND quận - huyện lập.	Vĩnh viễn
71	Hồ sơ, tài liệu về xây dựng đề án phân vạch, điều chỉnh địa giới hành chính cấp quận - huyện, cấp xã trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Vĩnh viễn
72	Báo cáo công tác địa giới hành chính năm, nhiều năm trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
73	Hồ sơ bản đồ địa giới hành chính quận - huyện, xã, phường.	Vĩnh viễn
74	Hồ sơ về việc điều chỉnh, bổ sung, thay đổi địa giới hành chính của quận - huyện.	Vĩnh viễn
75	Hồ sơ, tài liệu về việc đặt tên, đổi tên xã, đường, công trình công cộng.	Vĩnh viễn
76	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác địa giới hành chính.	Vĩnh viễn
77	Báo cáo tình hình chính trị và trật tự đường biển của huyện, phường, xã dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
78	Hồ sơ, tài liệu liên quan đến biên giới, hải đảo trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>b) Tổ chức, cán bộ</b>	
79	Hồ sơ xây dựng, ban hành điều lệ tổ chức, quy chế làm việc, chế độ/quy định, hướng dẫn về tổ chức, cán bộ của quận - huyện.	Vĩnh viễn
80	Chương trình, kế hoạch, báo cáo tổng kết về công tác tổ chức, cán bộ của Ủy ban nhân dân quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
81	Hồ sơ về việc thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia tách, giải thể, đổi tên, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân quận - huyện và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
82	Hồ sơ, tài liệu thực hiện công tác bảo vệ nội bộ cơ quan của Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
83	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch cán bộ của quận - huyện.	Vĩnh viễn

84	Hồ sơ, tài liệu về chỉ tiêu biên chế và tình hình thực hiện biên chế hằng năm của Ủy ban nhân dân quận - huyện và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
85	Báo cáo chuyên đề về công tác cán bộ như: thực hiện tiêu chuẩn chức danh, thi tuyển, nâng ngạch, định mức lao động; cán bộ (nam, nữ, dân tộc, trình độ...) thống kê số lượng, chất lượng.	Vĩnh viễn
86	Hồ sơ xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo cán bộ của quận - huyện.	Vĩnh viễn
87	Kế hoạch và báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của quận - huyện và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
88	Tài liệu về việc quản lý công tác đào tạo tại các cơ sở đào tạo, dạy nghề của quận - huyện.	Vĩnh viễn
89	Sổ thống kê cán bộ của cơ quan Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
90	Hồ sơ xây dựng đề án tổ chức bộ máy của các ngành, cơ quan và các đơn vị trực thuộc quận - huyện.	Vĩnh viễn
91	Kế hoạch, báo cáo công tác tổ chức, cán bộ hằng năm của quận - huyện và các đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
92	Hồ sơ xây dựng, ban hành tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức của quận - huyện.	Vĩnh viễn
93	Báo cáo thống kê danh sách, số lượng, chất lượng cán bộ.	Vĩnh viễn
94	Hồ sơ gốc cán bộ, công chức, viên chức của quận - huyện.	Vĩnh viễn
95	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về việc quản lý các cơ sở đào tạo, dạy nghề trực thuộc trên địa bàn quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
96	Báo cáo chuyên đề về công tác cán bộ như: thực hiện tiêu chuẩn chức danh, thi tuyển, nâng ngạch, định mức lao động; thống kê số lượng, chất lượng cán bộ (nam, nữ, dân tộc, trình độ...).	Vĩnh viễn
97	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác tổ chức, cán bộ của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>c) Lao động, tiền lương</b>	
98	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy chế/quy định, hướng dẫn về công tác lao động, tiền lương, an toàn lao động ở quận - huyện.	Vĩnh viễn
99	Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác lao động, tiền lương của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
100	Hồ sơ thực hiện các chế độ về lao động, tiền lương, an toàn lao động.	Vĩnh viễn

101	Báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
102	Hồ sơ xử lý các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng của quận - huyện.	Vĩnh viễn
103	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác lao động, tiền lương.	Vĩnh viễn
	<b>d) Tôn giáo</b>	
104	Hồ sơ xây dựng, ban hành chế độ/quy định về lĩnh vực tôn giáo trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
105	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác tôn giáo của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
106	Hồ sơ, tài liệu chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện chính sách tôn giáo, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào của công dân ở địa phương.	Vĩnh viễn
107	Hồ sơ, tài liệu giải quyết các vụ việc nghiêm trọng về tôn giáo trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
108	Hồ sơ về việc lập hội, trường, lớp của tôn giáo.	Vĩnh viễn
109	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác tôn giáo do Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức.	Vĩnh viễn
110	Báo cáo hằng năm của các giáo hội về tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>đ) Dân tộc</b>	Vĩnh viễn
111	Hồ sơ xây dựng, ban hành chế độ/quy định về lĩnh vực dân tộc trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
112	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác dân tộc của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
113	Hồ sơ, tài liệu giải quyết các vụ việc nghiêm trọng về vấn đề dân tộc trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
114	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác dân tộc do Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức.	Vĩnh viễn
	<b>e) Thi đua, khen thưởng</b>	
115	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy chế/quy định, hướng dẫn về thi đua, khen thưởng.	Vĩnh viễn
116	Chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
117	Hồ sơ khen thưởng các danh hiệu đối với các tập thể, cá nhân ở cấp khen thưởng Nhà nước và cấp Thành phố.	Vĩnh viễn
118	Hồ sơ khen thưởng thành tích tổng kết kháng chiến qua các thời kỳ (Kỷ niệm chương, Huân, Huy chương kháng chiến,...).	Vĩnh viễn

119	Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng dài hạn, hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
120	Hồ sơ khen thưởng cho tập thể, cá nhân, các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước và Thủ tướng Chính phủ.	Vĩnh viễn
121	Hồ sơ hội nghị tổng kết, hội nghị chuyên đề về công tác thi đua, khen thưởng do Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức.	Vĩnh viễn
122	Hồ sơ khen thưởng đối với người nước ngoài trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
123	Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng dài hạn, hằng năm của xã, phường và các đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
	<b>g) Quản trị hành chính, văn thư, lưu trữ</b>	
124	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy định/hướng dẫn công tác hành chính quản trị, văn thư, lưu trữ của quận - huyện	Vĩnh viễn
125	Kế hoạch, báo cáo công tác hành chính quản trị, văn thư, lưu trữ dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
126	Hồ sơ về lập, ban hành Danh mục bí mật nhà nước của quận - huyện.	Vĩnh viễn
127	Tập lưu, sổ đăng ký văn bản quy phạm pháp luật đi của quận - huyện.	Vĩnh viễn
128	Tài liệu sưu tầm, ghi chép về lịch sử của quận - huyện (kể cả tài liệu phim, ảnh, ghi âm, ghi hình, tranh triển lãm).	Vĩnh viễn
129	Mục lục hồ sơ có giá trị bảo quản vĩnh viễn, lâu dài.	
	<b>h) Cải cách hành chính</b>	Vĩnh viễn
130	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác cải cách hành chính của quận - huyện.	Vĩnh viễn
131	Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác cải cách hành chính dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
132	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên ngành về công tác cải cách hành chính.	Vĩnh viễn
	<b>i) Xây dựng chính quyền, bầu cử</b>	Vĩnh viễn
133	Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác xây dựng, củng cố, bảo vệ chính quyền và bầu cử dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
134	Hồ sơ về việc xây dựng mô hình chính quyền điển hình cấp quận - huyện, xã, phường, thị trấn...	Vĩnh viễn
135	Hồ sơ về tổ chức bầu cử đại biểu HĐND cấp quận - huyện.	Vĩnh viễn
136	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác xây dựng chính quyền, bầu cử.	Vĩnh viễn

	<b>2. Thanh tra</b>	
137	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác thanh tra của quận - huyện.	Vĩnh viễn
138	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy chế/quy định, hướng dẫn về thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo.	Vĩnh viễn
139	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác thanh tra, kiểm tra, khiếu nại, tố cáo của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
140	Hồ sơ thanh tra các vụ việc nghiêm trọng.	Vĩnh viễn
141	Báo cáo tổng hợp về công tác giải quyết, khiếu nại, tố cáo hằng năm.	Vĩnh viễn
142	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.	Vĩnh viễn
	<b>3. Tư pháp</b>	
143	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác tư pháp của quận - huyện.	Vĩnh viễn
144	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác tư pháp, thi hành pháp luật trên địa bàn quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
145	Chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản pháp luật hằng năm của Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
146	Báo cáo công tác thực hiện thi hành pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động trên địa bàn quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
147	Hồ sơ, tài liệu về công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của quận - huyện.	Vĩnh viễn
148	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác tư pháp, hộ tịch do Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức.	Vĩnh viễn
148	Hồ sơ quản lý công tác hộ tịch (bổ sung, cải chính, đăng ký hộ tịch,...).	Vĩnh viễn
	<b>III. QUỐC PHÒNG - AN NINH TRẬT TỰ- TÒA ÁN - KIỂM SÁT</b>	
	<b>1. Quốc phòng</b>	
149	Kế hoạch, báo cáo về công tác xây dựng và củng cố quốc phòng của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
150	Hồ sơ về công tác tuyển quân hằng năm.	Vĩnh viễn
151	Kế hoạch, báo cáo của Ban chỉ huy quân sự quận, huyện, xã, phường về công tác quân sự hằng năm (tuyển quân, huấn luyện, diễn tập phòng thủ và phối hợp tác chiến, bảo vệ chính quyền, chống bạo loạn, xây dựng lực lượng,...).	Vĩnh viễn

152	Hồ sơ về thực hiện các chế độ đối với quân nhân và chính sách hậu phương, quân đội.	Vĩnh viễn
153	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên ngành về công tác quân sự, quốc phòng.	Vĩnh viễn
	<b>2. An ninh trật tự</b>	
154	Kế hoạch, báo cáo về công tác an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
155	Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của quận - huyện về bảo vệ bí mật nhà nước.	Vĩnh viễn
156	Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận - huyện về công tác phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
157	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên ngành về công tác an ninh, trật tự.	Vĩnh viễn
	<b>3. Tòa án</b>	
158	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác năm của Tòa án nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
159	Báo cáo của Tòa án nhân dân quận - huyện về các vụ việc điển hình.	Vĩnh viễn
	<b>4. Kiểm sát</b>	Vĩnh viễn
160	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác năm của Kiểm sát nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
161	Báo cáo của Kiểm sát nhân dân quận - huyện về các vụ việc điển hình.	Vĩnh viễn
	<b>IV. KINH TẾ</b>	
	<b>1. Tài chính ngân sách</b>	
162	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác tài chính ngân sách của quận - huyện.	Vĩnh viễn
163	Hồ sơ xây dựng, ban hành chế độ/quy định về tài chính, kế toán của quận - huyện.	Vĩnh viễn
164	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác tài chính, ngân sách của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
165	Hồ sơ giao dự toán thu chi ngân sách hằng năm: Thành phố giao cho quận - huyện; quận - huyện giao cho các phòng, ban và xã, phường.	Vĩnh viễn
166	Báo cáo tài chính hằng năm của các phòng, ban, xã, phường.	Vĩnh viễn
167	Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách hằng năm.	Vĩnh viễn
168	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác tài chính hằng năm do quận - huyện tổ chức.	Vĩnh viễn

204	Hồ sơ giải quyết các khiếu nại, tố cáo trong hoạt động Kho bạc Nhà nước của quận - huyện (các vụ việc nghiêm trọng).	Vĩnh viễn
	<b>9. Tài chính doanh nghiệp</b>	
205	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác tài chính doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
206	Báo cáo đánh giá tài chính doanh nghiệp hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
207	Hồ sơ về thành lập, tổ chức lại doanh nghiệp, cấp, đổi giấy phép và sắp xếp sản xuất kinh doanh trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
208	Hồ sơ, tài liệu về giải thể, phá sản doanh nghiệp thuộc quận - huyện.	Vĩnh viễn
209	Hồ sơ, tài liệu về việc cổ phần hóa doanh nghiệp thuộc quận - huyện.	Vĩnh viễn
210	Hồ sơ quản lý doanh nghiệp nước ngoài hoạt động trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>10. Thương mại - Dịch vụ - Du lịch</b>	
211	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác thương mại, dịch vụ, du lịch của quận - huyện.	Vĩnh viễn
212	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về quản lý lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn quận - huyện	Vĩnh viễn
213	Tài liệu về quy hoạch phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn quận - huyện (tổ chức mạng lưới kinh doanh, HTX mua bán, chợ nông thôn, các cơ sở du lịch ...).	Vĩnh viễn
214	Chương trình, kế hoạch, báo cáo tổng kết hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch dài hạn, hằng năm trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
215	Hồ sơ tổ chức, quản lý các hội chợ, triển lãm thương mại của quận - huyện.	Vĩnh viễn
216	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về thương mại, dịch vụ, du lịch của quận - huyện.	Vĩnh viễn
217	Chương trình, đề án quy hoạch xây dựng và phát triển ngành thương mại, dịch vụ, du lịch của quận - huyện.	Vĩnh viễn
218	Hồ sơ về các dự án đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước cho ngành du lịch quận - huyện.	Vĩnh viễn
219	Tài liệu kinh doanh, phát triển du lịch trọng điểm của quận - huyện.	Vĩnh viễn

<b>V. VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>		
<b>1. Văn hóa - Thông tin</b>		
220	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác văn hóa, thông tin của quận - huyện.	Vĩnh viễn
221	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác Văn hóa - Thông tin trên địa bàn quận - huyện	Vĩnh viễn
222	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về các hoạt động Văn hóa - Thông tin của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
223	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch và phát triển các nhà văn hóa trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
224	Hồ sơ giải quyết những vụ việc nghiêm trọng trong hoạt động của ngành văn hóa trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
225	Hồ sơ xây dựng các Trung tâm văn hóa của quận - huyện.	Vĩnh viễn
226	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác Văn hóa - Thông tin của quận - huyện.	Vĩnh viễn
<b>2. Thể Thao</b>		
227	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về các hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn quận - huyện	Vĩnh viễn
228	Chương trình, kế hoạch, báo cáo tổng kết các hoạt động thể dục, thể thao của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
229	Hồ sơ Hội nghị tổng kết công tác thể dục, thể thao.	Vĩnh viễn
230	Hồ sơ xây dựng các Trung tâm thể dục thể thao của quận - huyện.	Vĩnh viễn
<b>3. Giáo dục và Đào tạo</b>		
231	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác Giáo dục và Đào tạo của quận - huyện.	Vĩnh viễn
232	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác giáo dục trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
233	Chương trình, kế hoạch, báo cáo tổng kết công tác giáo dục của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
234	Hồ sơ về các dự án đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước cho ngành giáo dục của quận - huyện.	Vĩnh viễn
235	Hồ sơ đề nghị khen thưởng và công nhận các danh hiệu đối với giáo viên và học sinh thuộc quận - huyện quản lý.	Vĩnh viễn
236	Hồ sơ điều tra cơ bản về ngành giáo dục của quận - huyện.	Vĩnh viễn
237	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác giáo dục của quận - huyện.	Vĩnh viễn
238	Chương trình, đề án quy hoạch xây dựng và phát triển ngành giáo dục của quận - huyện.	Vĩnh viễn



239	Hồ sơ về việc thanh tra, kiểm tra các vụ việc nghiêm trọng của ngành giáo dục quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>4. Y tế</b>	
240	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác Y tế trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
241	Chương trình, kế hoạch, báo cáo tổng kết hoạt động y tế của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
242	Báo cáo chuyên đề về y tế trên địa bàn quận - huyện (công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, tuyên truyền giáo dục y tế cộng đồng, giám định y khoa, kế hoạch hóa gia đình,...).	Vĩnh viễn
243	Báo cáo hằng năm về tình hình hoạt động của Trung tâm y tế quận - huyện.	Vĩnh viễn
244	Chương trình, đề án quy hoạch xây dựng và phát triển ngành y tế trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
245	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác y tế của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>5. Lao động - Thương binh và Xã hội</b>	
246	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
247	Chương trình, kế hoạch và báo cáo tổng kết công tác năm của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.	Vĩnh viễn
248	Báo cáo chuyên đề về công tác Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn quận huyện.	Vĩnh viễn
249	Báo cáo hoạt động của các Trung tâm dạy nghề và Dịch vụ việc làm, Trung tâm Bảo trợ xã hội ... do UBND quận - huyện quản lý.	Vĩnh viễn
250	Hồ sơ thống kê, điều tra cơ bản của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội của quận - huyện.	Vĩnh viễn
251	Hồ sơ giải quyết chế độ chính sách người có công cách mạng (thương binh, bệnh binh, liệt sĩ,...).	Vĩnh viễn
252	Hồ sơ, tài liệu về hoạt động của các quỹ do UBND quận - huyện quản lý (Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo,...).	Vĩnh viễn
253	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác Lao động - Thương binh và Xã hội của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>6. Dân số - Gia đình và trẻ em</b>	
254	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác Dân số, gia đình và Trẻ em trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn

255	Chương trình, kế hoạch và báo cáo tổng kết công tác năm về Dân số, gia đình và Trẻ em của quận - huyện.	Vĩnh viễn
256	Các báo cáo chuyên đề về công tác Chăm sóc, bảo vệ bà mẹ và Trẻ sơ sinh trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
257	Hồ sơ về các chương trình, dự án về lĩnh vực Dân số, gia đình và Trẻ em trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>7. Bảo hiểm xã hội</b>	
258	Hồ sơ xây dựng, ban hành văn bản quản lý về công tác thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
259	Phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch dài hạn, hằng năm về Bảo hiểm xã hội trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
260	Báo cáo tổng kết công tác bảo hiểm dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
261	Hồ sơ chỉ đạo điếm về công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
262	Hồ sơ, tài liệu quản lý về các chính sách, chế độ Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế.	Vĩnh viễn
263	Hồ sơ Hội nghị chuyên đề, hội thảo khoa học về công tác Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế.	Vĩnh viễn
264	Báo cáo thống kê và tình hình thực hiện hoạt động công tác Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
265	Báo cáo tổng hợp công tác điều tra cơ bản của Bảo hiểm xã hội quận - huyện.	Vĩnh viễn
266	Báo cáo phân tích, thống kê chuyên đề về thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
267	Hồ sơ xây dựng các đề án, dự án, chương trình mục tiêu của Bảo hiểm xã hội quận - huyện được phê duyệt.	Vĩnh viễn
268	Hồ sơ về giải quyết các vụ việc trong hoạt động thu Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm y tế trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
269	Hồ sơ về giải quyết các vụ việc nghiêm trọng về Bảo hiểm xã hội trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>VI. ĐÔ THỊ - TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>	
	<b>1. Đô thị</b>	
	<b>a) Xây dựng cơ bản</b>	
270	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về xây dựng cơ bản của ngành, cơ quan.	Vĩnh viễn

271	Chương trình, kế hoạch công tác đầu tư xây dựng cơ bản dài hạn, hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
272	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch xây dựng trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
273	Hồ sơ công trình xây dựng các công trình nhóm A, công trình áp dụng các giải pháp mới về kiến trúc, kết cấu, công nghệ, thiết bị, vật liệu mới; công trình xây dựng trong điều kiện địa chất, địa hình đặc biệt, công trình được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa.	Vĩnh viễn
274	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra công tác xây dựng cơ bản của cơ quan cấp trên tại quận - huyện	Vĩnh viễn
275	Báo cáo công tác đầu tư xây dựng cơ bản dài hạn, hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
276	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra công tác xây dựng cơ bản của các cơ quan, đơn vị trực thuộc quận - huyện	Vĩnh viễn
277	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác quản lý xây dựng cơ bản.	Vĩnh viễn
	<b>b) Quản lý đô thị</b>	
278	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác quản lý và sử dụng nhà ở, đất ở trên địa bàn quận - huyện (giao thông, xây dựng cơ sở hạ tầng, môi trường, điện, chiếu sáng công cộng, nước sạch,...)	Vĩnh viễn
279	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác quản lý đô thị của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
280	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch và phát triển nhà ở trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
281	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch và phát triển mạng lưới giao thông vận tải trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
282	Hồ sơ, tài liệu về dự án đầu tư, phát triển đô thị trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
283	Hồ sơ quản lý cây xanh, đèn chiếu sáng, công trình vệ sinh công cộng trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
284	Hồ sơ về các chương trình, dự án trong lĩnh vực cấp, thoát nước đô thị.	Vĩnh viễn
285	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác quản lý đô thị.	Vĩnh viễn
	<b>c) Quản lý và sử dụng nhà ở, đất ở</b>	
286	Chương trình, kế hoạch công tác quản lý sử dụng nhà ở, đất ở của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn

287	Báo cáo về công tác quản lý và sử dụng nhà, đất của quận - huyện.	Vĩnh viễn
288	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch và phát triển nhà ở trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
289	Hồ sơ, tài liệu quy định về chỉ giới xây dựng nhà.	Vĩnh viễn
290	Hồ sơ, tài liệu về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi nhà ở, đất trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
291	Hồ sơ, tài liệu về việc thực hiện chính sách nhà ở trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
292	Hồ sơ về giải quyết các vụ việc nghiêm trọng trong công tác quản lý, sử dụng nhà ở trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
293	Hồ sơ về việc điều tra, kiểm tra về nhà cửa của các xã, phường.	Vĩnh viễn
294	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác quản lý và sử dụng nhà ở, đất ở.	Vĩnh viễn
295	Bản đồ địa chính.	Vĩnh viễn
296	Bản đồ địa chính gốc.	Vĩnh viễn
297	Hồ sơ đo vẽ, lập bản đồ địa chính.	Vĩnh viễn
298	Hồ sơ, tài liệu về điểm địa chính cấp 1 và 2.	Vĩnh viễn
	<b>2. Tài nguyên - Môi trường</b>	
299	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về hoạt động quản lý, bảo vệ khai thác tài nguyên, môi trường trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
300	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về quản lý, bảo vệ và khai thác tài nguyên, môi trường của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
301	Hồ sơ về các chương trình, dự án về quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
302	Hồ sơ, tài liệu điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước (gồm các nội dung báo cáo kết quả điều tra; báo cáo kết quả đánh giá, bản đồ các loại; thiết kế kỹ thuật) trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
303	Hồ sơ xử lý các vụ việc quan trọng ô nhiễm môi trường trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
304	Hồ sơ, tài liệu về phòng chống thảm họa (bão lụt, động đất,...) trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
305	Hồ sơ tổ chức thực hiện quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
306	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác tài nguyên, môi trường của quận - huyện.	Vĩnh viễn

<b>a) Tài nguyên đất</b>		
307	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác quản lý, sử dụng ruộng, đất của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
308	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.	Vĩnh viễn
309	Hồ sơ, tài liệu về cho thuê, chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn cho các tổ chức và cá nhân.	Vĩnh viễn
310	Tài liệu về thống kê, kiểm kê đất đai trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
311	Hồ sơ giải quyết những vấn đề quan trọng về lĩnh vực đất đai trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
312	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác đất đai trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
313	Bản lưu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Vĩnh viễn
314	Hồ sơ, tài liệu về cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Vĩnh viễn
315	Hồ sơ, tài liệu về đăng ký nhận quyền sử dụng đất.	Vĩnh viễn
316	Hồ sơ, tài liệu về thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Vĩnh viễn
317	Sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Vĩnh viễn
318	Sổ địa chính.	Vĩnh viễn
319	Sổ mục kê đất đai.	Vĩnh viễn
<b>b) Tài nguyên nước</b>		
320	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về quản lý, khai thác tài nguyên nước của quận - huyện dài hạn, hằng năm trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
321	Hồ sơ xử lý những vụ vi phạm nghiêm trọng về quản lý, sử dụng tài nguyên nước.	Vĩnh viễn
322	Hồ sơ Hội nghị chuyên đề về lĩnh vực quản lý tài nguyên nước.	Vĩnh viễn
323	Bản đồ chất lượng nước.	Vĩnh viễn
324	Bản đồ địa chất công trình.	Vĩnh viễn
325	Bản đồ địa chất thủy văn.	Vĩnh viễn
326	Bản đồ địa chất thủy văn chung và bản đồ địa chất thủy văn các tầng chứa nước.	Vĩnh viễn
327	Bản đồ điểm khảo sát.	Vĩnh viễn
328	Bản đồ điểm nước.	Vĩnh viễn
329	Bản đồ kết quả địa vật lý.	Vĩnh viễn
330	Bản đồ phân vùng địa chất công trình.	Vĩnh viễn
331	Bản đồ chất lượng nước.	Vĩnh viễn
332	Bản đồ địa chất công trình.	Vĩnh viễn
333	Bản đồ địa chất thủy văn.	Vĩnh viễn

334	Bản đồ địa chất thủy văn chung và bản đồ địa chất thủy văn các tầng chứa nước.	Vĩnh viễn
335	Sơ đồ địa chất thủy văn của quận - huyện.	Vĩnh viễn
<b>VII. KHOA HỌC CÔNG NGHỆ</b>		
<b>1. Khoa học công nghệ</b>		
336	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác khoa học công nghệ trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
337	Hồ sơ về việc xây dựng quy chế hoạt động khoa học công nghệ trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
338	Hồ sơ hội nghị, hội thảo khoa học do quận - huyện tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.	Vĩnh viễn
339	Kế hoạch, báo cáo công tác khoa học, công nghệ dài hạn, hằng năm của quận - huyện.	Vĩnh viễn
340	Hồ sơ về việc chuyển giao công nghệ của các cơ quan, tổ chức trong nước hoặc nước ngoài cho quận - huyện và các đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
341	Hồ sơ về việc xây dựng, chỉ đạo điếm các mô hình trình diễn giới thiệu các sản phẩm khoa học công nghệ trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
342	Hồ sơ về các sáng kiến, cải tiến, ứng dụng khoa học công nghệ của các tập thể, cá nhân trong quận - huyện.	Vĩnh viễn
343	Hồ sơ Hội nghị tổng kết công tác khoa học công nghệ trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
<b>2. Công nghệ thông tin</b>		
344	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn quận - huyện	Vĩnh viễn
345	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác công nghệ thông tin của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
346	Hồ sơ Hội nghị chuyên đề về công tác công nghệ thông tin của quận - huyện.	Vĩnh viễn
347	Hồ sơ xây dựng, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ của quận - huyện.	Vĩnh viễn
348	Hồ sơ xây dựng và quản lý các cơ sở dữ liệu của quận - huyện.	Vĩnh viễn
<b>VIII. NÔNG NGHIỆP - LÂM NGHIỆP - NGƯ NGHIỆP - THỦY SẢN - THỦY LỢI - ĐIỂM NGHIỆP</b>		
<b>1. Nông nghiệp</b>		
349	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác nông nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn

350	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về nông nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
351	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về lĩnh vực nông nghiệp của quận - huyện.	Vĩnh viễn
352	Hồ sơ chỉ đạo điếm, điển hình của thành phố về những vấn đề nông nghiệp.	Vĩnh viễn
353	Bản đồ quy hoạch và thực trạng phát triển các vùng trồng trọt, chăn nuôi, các loại giống cây, giống con và sử dụng các loại cơ giới, vật tư nông nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
354	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về lĩnh vực nông nghiệp.	Vĩnh viễn
355	Sổ sách thống kê, theo dõi, số liệu điều tra tổng hợp về tình hình biến động trên lĩnh vực nông nghiệp của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>2. Lâm nghiệp</b>	
356	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác lâm nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
357	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về quản lý lâm nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
358	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác lâm nghiệp của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
359	Bản đồ quy hoạch và bản đồ thực trạng phát triển rừng trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
360	Hồ sơ, tài liệu quản lý việc sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
361	Hồ sơ, tài liệu về cho thuê đất rừng gắn với phát triển kinh tế và phát triển rừng.	Vĩnh viễn
362	Hồ sơ xử lý những vụ, việc nghiêm trọng vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp.	Vĩnh viễn
363	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>3. Ngư nghiệp</b>	
364	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp lĩnh vực ngư nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
365	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về quản lý ngư nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
366	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác ngư nghiệp của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn

367	Hồ sơ chỉ đạo điểm, điển hình về quản lý trong lĩnh vực ngư nghiệp.	Vĩnh viễn
368	Bản đồ quy hoạch và bản đồ thực trạng phát triển ngư nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
369	Hồ sơ xử lý những vụ, việc nghiêm trọng vi phạm trong lĩnh vực ngư nghiệp.	Vĩnh viễn
370	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về lĩnh vực ngư nghiệp trên địa bàn.	Vĩnh viễn
	<b>4. Thủy sản</b>	
371	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp lĩnh vực nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
372	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về quản lý thủy sản trên địa bàn huyện.	Vĩnh viễn
373	Chương trình, kế hoạch, báo cáo các hoạt động về lĩnh vực thủy sản của huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
374	Hồ sơ giải quyết những vấn đề nghiêm trọng về lĩnh vực thủy sản trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
375	Hồ sơ chỉ đạo điểm xây dựng các mô hình nuôi trồng, chế biến, khai thác thủy sản trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
376	Hồ sơ, tài liệu về xây dựng đề án quy hoạch và phát triển ngành thủy sản trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
377	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác nuôi trồng, chế biến, khai thác thủy sản của quận - huyện.	Vĩnh viễn
378	Sổ sách theo dõi, tổng hợp số liệu về ngành thủy sản qua các năm.	Vĩnh viễn
	<b>5. Thủy lợi</b>	
379	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về thủy lợi trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
380	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác thủy lợi trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
381	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác thủy lợi của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
382	Hồ sơ chỉ đạo điểm, điển hình về những vấn đề thủy lợi trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
383	Báo cáo chuyên đề của quận - huyện về các vấn đề của công tác thủy lợi.	Vĩnh viễn
384	Tài liệu, bản đồ quy hoạch, thực trạng hệ thống đê điều, thủy lợi.	Vĩnh viễn
385	Hồ sơ, tài liệu về công tác phòng chống bão lụt (điển hình).	Vĩnh viễn



386	Hồ sơ, tài liệu các dự án về thủy lợi trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>6. Diêm nghiệp</b>	
387	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về lĩnh vực diêm nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
388	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công tác diêm nghiệp của quận - huyện hằng năm, nhiều năm.	Vĩnh viễn
389	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về công tác diêm nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
390	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác diêm nghiệp của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>IX. CÔNG NGHIỆP - TIÊU THỦ CÔNG NGHIỆP</b>	
	<b>1. Công nghiệp</b>	
391	Tài liệu của thành phố, của quận - huyện chỉ đạo trực tiếp về công tác công nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
392	Hồ sơ xây dựng văn bản chế độ/quy định, hướng dẫn về lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
393	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về công nghiệp của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
394	Hồ sơ, tài liệu về chủ trương, biện pháp thực hiện công nghiệp hóa trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
395	Hồ sơ quản lý việc thực hiện các chương trình, dự án phát triển công nghiệp; xây dựng và phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
396	Hồ sơ các khu công nghiệp, dự án thành lập, đầu tư các khu công nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
397	Hồ sơ Hội nghị tổng kết, hội nghị chuyên đề về lĩnh vực công nghiệp của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>2. Tiêu thủ công nghiệp</b>	
398	Hồ sơ, tài liệu về quy hoạch xây dựng và phát triển ngành tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
399	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về tình hình sản xuất tiêu thủ công nghiệp của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
400	Hồ sơ, tài liệu về các thương hiệu sản phẩm hàng hóa của các Hợp tác xã, các làng nghề trên địa bàn quận - huyện (chế biến nông, lâm, thổ sản; khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng; chế biến lương thực thực phẩm; gia công cơ khí, hàng mộc dân dụng,...).	Vĩnh viễn

401	Hồ sơ Hội nghị tổng kết và Hội nghị chuyên đề về công tác tiêu thủ công nghiệp của quận - huyện.	Vĩnh viễn
402	Báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu nghĩa vụ giao nộp ngân sách hằng năm.	Vĩnh viễn
	<b>3. Điện</b>	
403	Chương trình, kế hoạch, báo cáo về lĩnh vực điện của quận - huyện dài hạn, hằng năm.	Vĩnh viễn
404	Tài liệu về các sáng kiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh ngành điện trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
405	Tài liệu về các chỉ tiêu kế hoạch công tác điện đã được phê duyệt hằng năm.	Vĩnh viễn
406	Hồ sơ, tài liệu về tư vấn lập dự án đầu tư, khảo sát, thiết kế, quản lý dự án, giám sát thi công nhà máy điện công suất nhỏ, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110 KV.	Vĩnh viễn
407	Các văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác quản lý chất lượng điện và giá điện trên địa bàn quận - huyện.	Vĩnh viễn
408	Hồ sơ Hội nghị tổng kết, hội nghị chuyên đề về công tác điện của quận - huyện.	Vĩnh viễn
	<b>C. TÀI LIỆU CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ TRONG CƠ QUAN ỦY BAN NHÂN DÂN</b>	
	<b>1. Tài liệu Đảng</b>	
409	Hồ sơ Đại hội Đảng bộ cơ quan Ủy ban nhân dân quận - huyện và các chi bộ trực thuộc.	Vĩnh viễn
410	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác tổng kết năm, nhiệm kỳ của Đảng bộ cơ quan Ủy ban nhân dân quận - huyện và các tổ chức Đảng trực thuộc.	Vĩnh viễn
411	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và các cấp ủy Đảng.	Vĩnh viễn
412	Hồ sơ về thành lập/sáp nhập, công nhận tổ chức Đảng.	Vĩnh viễn
413	Hồ sơ chỉ đạo triển khai thực hiện văn bản của tổ chức Đảng cấp trên và triển khai công tác Đảng.	Vĩnh viễn
414	Tài liệu về công tác tổ chức và nhân sự của Đảng bộ cơ quan UBND và các tổ chức, cơ sở Đảng trực thuộc.	Vĩnh viễn
415	Danh sách đảng viên của Đảng bộ cơ quan Ủy ban nhân dân quận - huyện và các tổ chức trực thuộc qua các thời kỳ.	Vĩnh viễn
416	Sổ ghi biên bản các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của Đảng bộ cơ quan Ủy ban nhân dân quận - huyện và các tổ chức Đảng trực thuộc.	Vĩnh viễn

	<b>2. Tài liệu Công đoàn</b>	
417	Văn bản chỉ đạo của Công đoàn thành phố, công đoàn Ủy ban nhân dân quận - huyện về công tác công đoàn.	Vĩnh viễn
418	Hồ sơ đại hội công đoàn các cấp của Ủy ban nhân dân quận - huyện và các tổ chức công đoàn cơ sở.	Vĩnh viễn
419	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác tổng kết năm, nhiệm kỳ.	Vĩnh viễn
420	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn, thực hiện nghị quyết của tổ chức Công đoàn.	Vĩnh viễn
421	Sổ ghi biên bản các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của công đoàn Ủy ban nhân dân quận - huyện và các công đoàn cơ sở.	Vĩnh viễn
	<b>3. Tài liệu Đoàn Thanh niên</b>	
422	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác Đoàn Thanh niên của Ủy ban nhân dân quận - huyện.	Vĩnh viễn
423	Hồ sơ Đại hội.	Vĩnh viễn
424	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác năm, nhiệm kỳ.	Vĩnh viễn
425	Sổ ghi biên bản các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của Đoàn Thanh niên.	Vĩnh viễn
426	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn, thực hiện nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Đoàn Thanh niên.	Vĩnh viễn

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

